

Số: 04 /KH-UBND

Hải Dương, ngày 05 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số phường Hải Dương năm 2026

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; kiểm tra giám sát hoạt động chuyển đổi số

a) Kết quả đạt được

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, căn cứ vào thực tế địa phương, UBND phường Hải Dương tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số, Công tác lãnh đạo, điều hành được đổi mới, khoa học, linh hoạt, bám sát thực tiễn, góp phần đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, ổn định tình hình, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân phường đã bám sát các chỉ đạo của Trung ương, của thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 phường Hải Dương do đồng chí Chủ tịch UBND phường làm Trưởng ban. Đồng thời ban hành các Quyết định, văn bản tạo hành lang pháp lý trong chỉ đạo điều hành và giám sát, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tin, chuyển đổi số trên địa bàn phường nói riêng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính trên địa bàn phường nói chung. Cụ thể:

Ban hành Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND phường về việc Thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 phường Hải Dương; Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 05/8/2025 về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 phường Hải Dương; Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 05/8/2025 về việc thành lập Tổ công tác giúp việc về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính và chuyển đổi số; Quyết định số 03/QĐ-BCĐ ngày 16/10/2025 về việc Thành lập Tổ công tác về triển khai cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06; Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND phường về Về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại Ủy ban nhân phường và các Tổ dân phố trên địa bàn phường Hải Dương; Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 về việc thành lập Tổ ứng cứu Công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính phường Hải Dương.

b) Tồn tại, hạn chế

Hiện nay các nhiệm vụ về công tác chuyển đổi số nói riêng và công tác phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nói chung đang được triển khai từ rất nhiều văn bản của cấp Trung ương, thành phố, có nhiều nhiệm vụ trùng lặp hoặc chưa phân định cụ thể rõ cấp nào thực hiện (ví dụ có nhiệm vụ Trung ương giao chung là các địa phương bao gồm cả thành phố và cấp xã) gây khó khăn cho công tác chỉ đạo, điều hành triển khai tại cấp xã vì không hiểu rõ đó là nhiệm vụ của cấp thành phố hay cấp xã phải triển khai.

2. Về công tác hoàn thiện thể chế số

a) Kết quả đạt được

UBND phường xây dựng các Kế hoạch: Kế hoạch hành động số 23/KH-UBND ngày 11/8/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 11/8/2025 về Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ trên địa bàn phường Hải Dương; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 26/8/2025 về Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước phường Hải Dương 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 01/10/2025 về Hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng 4 tháng cuối năm 2025.

Để tăng cường tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, số hóa tài liệu... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, cung cấp dịch vụ công sau sắp xếp. UBND phường đã ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 11/8/2025 về Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ trên địa bàn phường Hải Dương; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 01/10/2025 về việc Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10) năm 2025 trên địa bàn phường Hải Dương; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 11/8/2025 triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Hải Dương; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18/8/2025 về Phát động phong trào thi đua “Hải Phòng thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng” giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn phường Hải Dương...

UBND phường đã tổ chức triển khai tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn xã qua các hội nghị của xã, hội nghị của thôn, qua loa truyền thanh của xã, thôn, qua nhóm Zalo của các thôn, qua trang thông tin điện tử. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về chuyển đổi số, chính quyền số của Trung ương và của tỉnh.

b) Tồn tại, hạn chế

Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đối với người dân khi

giao dịch TTHC trên môi trường mạng đạt hiệu quả chưa cao.

Tại Trung tâm phục vụ hành chính công, thời gian đầu, hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị chưa được đầu tư đồng bộ dẫn đến khó khăn trong việc kết nối, liên thông, chia sẻ, khai thác hiệu quả tài nguyên cơ sở dữ liệu, việc thực hiện số hoá hồ sơ đặc biệt là giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

3. Hạ tầng số

a) Kết quả đạt được

Để phục vụ cho mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, tiến tới thực hiện chính phủ điện tử, UBND phường đã nhận thức rõ được vai trò và tầm quan trọng của việc xây dựng hạ tầng số đối với việc thực hiện và thúc đẩy chuyển đổi công nghệ số liên thông, đồng bộ, nhanh hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- 100% các phòng, ban, đơn vị và cán bộ, công chức đã được cấp chữ ký số để giải quyết nhiệm vụ.

- Hạ tầng phần cứng: Cơ bản cán bộ, công chức, viên chức đã được trang thiết bị máy tính làm việc đầy đủ. Năm 2025, Phường đã đầu tư nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin đồng bộ cho Trung tâm phục vụ hành chính công đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp trong công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Hạ tầng phục vụ hội nghị trực tuyến: UBND phường đã lắp đặt triển khai hệ thống họp trực tuyến tại hội trường lớn và phòng họp của UBND phường. Đồng thời trang bị màn hình Led lớn với độ phân giải cao, âm thanh đồng bộ và triển khai phần mềm họp trực tuyến (VNPT Meeting) đảm bảo việc kết nối và tổ chức các cuộc họp trực tuyến của Trung ương, của thành phố được thông suốt.

+ Hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công:

Đã bố trí máy tính cho công chức đầy đủ và hệ thống mạng tại bộ phận một cửa đã thông suốt, bố trí máy lấy số tự động, màn hình hiển thị số, bố trí máy tính kèm máy scan để hỗ trợ số hóa khi người dân đến thực hiện thủ tục hành chính, bố trí hệ thống thiết bị tra cứu thủ tục hành chính tại trung tâm hành chính công để giúp người dân tra cứu khi thực hiện thủ tục hành chính. Cụ thể: 10 quầy (10 vị trí) dành cho công tác tiếp nhận, trả kết quả, hỗ trợ người dân, 10 máy vi tính, 10 máy in, 03 máy scan. Bộ thiết bị xếp hàng tự động gồm: 02 máy gọi số, 02 thiết bị tra cứu thông tin kết hợp đánh giá hài lòng, tại các quầy tiếp nhận đều có màn hình hiển thị số thứ tự, hệ thống loa gọi số...; Hệ thống camera giám sát. Hệ thống mạng Internet phục vụ Công dân.

Phường đã lắp đặt 02 hệ thống đường truyền mạng riêng biệt để phục vụ hoạt động của Trung tâm và phục vụ người dân đến thực hiện các thủ tục. Nhìn chung, hạ tầng mạng cơ bản hoạt động thông suốt.

Trên địa bàn phường hiện có 03 nhà mạng (VNPT, Viettel, Mobiphone) phủ sóng di động 3G, 4G, 5G đến 100% Tổ dân phố.

- Hệ thống Internet cáp quang đã đến 100% hộ dân, trong đó 100% cơ quan, trường học, trạm y tế có kết nối mạng ổn định.

- Phường đã thực hiện rà soát và không có vùng lõm sóng di động, 3G.

- Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND phường cử công chức đầu mối phối hợp đơn vị VNPT khảo sát hạ tầng công nghệ thông tin, cụ thể:

+ Kiểm tra, thiết lập mạng Wifi cho người dân doanh nghiệp sử dụng tách biệt với Wifi của UBND phường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

+ Kiểm tra kết nối mạng tại phòng họp trực tuyến đảm bảo cho công tác tổ chức Hội nghị, tập huấn ...

b) Tồn tại, hạn chế

Quá trình triển khai vẫn còn tồn tại những khó khăn. Nhiều máy tính cá nhân cấu hình thấp, chưa bảo đảm an toàn, bảo mật. Hệ thống mạng, thiết bị đầu cuối và hạ tầng trụ sở còn hạn chế, tốc độ chuyển mạch chưa cao. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, trang thiết bị đã cũ.

4. Phát triển nhân lực

a) Kết quả đạt được

Nhân sự tại Trung tâm phục vụ hành chính công: Trung tâm phục vụ hành chính công phường có tổng số 08 cán bộ, công chức. Trong đó, có 01 cán bộ là Phó Chủ tịch phường kiêm Giám đốc Trung tâm, 01 Phó Giám đốc Trung tâm, 06 cán bộ, công chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Ngoài ra, phường huy động đội ngũ đoàn thanh niên, tổ công nghệ số cộng đồng,... hỗ trợ tại Trung tâm phục vụ hành chính công, luôn đảm bảo ít nhất 3-5 người hỗ trợ người dân và doanh nghiệp đến giải quyết TTHC.

- UBND phường đã bố trí 01 công chức trình độ chuyên môn CNTT làm thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về chuyển đổi số, CNTT của phường.

- Phường cũng đã thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả: Tổ Công nghệ số cộng đồng của UBND phường với Tổ trưởng là đồng chí Chủ tịch UBND phường, các thành viên là trưởng các phòng, ban đơn vị của UBND phường, Bí thư đoàn thanh niên phường, đại diện lãnh đạo công an phường và Tổ công nghệ số cộng đồng tại các Tổ dân phố trên địa bàn với 193 thành viên; Tổ Ứng cứu công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính để hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở.

- UBND phường Hải Dương đã tổ chức lớp đào tạo kiến thức chuyển đổi số cho gần 300 lượt người là cán bộ, công chức, viên chức của phường, giáo viên trong các trường học, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường.

- Phối hợp cùng Tổ công nghệ số cộng đồng tại các Tổ dân phố tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số và hướng dẫn nộp thuế qua Etax mobie cho người dân tại Nhà văn hóa của các Tổ dân phố

- UBND phường cũng đã triển khai cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên đổi số theo hướng thực tiễn, tập trung vào kỹ năng vận hành hệ thống, xử lý quy trình nghiệp vụ, vận hành các hệ thống dùng chung mới, hệ thống chính quyền số của thành phố và phân loại theo từng nhóm đối tượng cụ thể. Triển khai, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức tham gia đầy đủ lớp tập huấn về chuyên đổi số năm 2025 do các cơ quan chức năng của thành phố tổ chức theo hình thức trực tuyến.

100% cán bộ, công chức, viên chức UBND phường đã hoàn thành các khóa học về: Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong khu vực hành chính công; triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước; ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý,...do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tập huấn qua nền tảng học trực tuyến.

b) Tồn tại, hạn chế

Hiện UBND mới có 01 cán bộ chuyên trách có chuyên môn CNTT thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS, khoa học công nghệ tại phòng Văn hóa – Xã hội. Tuy nhiên, theo chức năng nhiệm vụ, UBND phường còn thiếu nhân sự có chuyên môn đảm nhiệm vị trí chuyên trách về CNTT, an toàn an ninh mạng tại Văn phòng HĐND & UBND và nhiệm vụ CNTT, chính quyền điện tử tại Trung tâm phục vụ HCC, khó tuyển dụng vì chế độ đãi ngộ, thu nhập hạn chế so với nhu cầu thị trường; đồng thời khối lượng công việc lớn, cán bộ chuyên môn phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, gây ảnh hưởng tới chất lượng công việc.

5. Dữ liệu số

a) Kết quả đạt được

UBND phường Hải Dương đã hoàn thành số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến người dân, doanh nghiệp và hoạt động công vụ, bao gồm: đất đai, tư pháp – hộ tịch, y tế, giáo dục, lao động – việc làm và công tác đảng. 100% dữ liệu sau khi số hóa được tái sử dụng trong xử lý công việc và giải quyết TTHC, góp phần cắt giảm tối đa thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí tuân thủ và nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Phường đều được số hóa kết quả đầu ra. 100% các văn bản ban hành đi của phường đều đã được số hóa.

- UBND phường đã tạo lập cơ sở dữ liệu về văn bản điều hành, lịch công tác, quản lý tiến độ xử lý hồ sơ, công việc tại UBND phường.

- Việc tái sử dụng dữ liệu giải quyết TTHC: Tại Trung tâm phục vụ hành chính công của phường đã triển khai việc tái sử dụng dữ liệu giải quyết TTHC khi doanh nghiệp, người dân đến giải quyết TTHC lần 2, lần 3.

- UBND phường đã triển khai kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, đáp ứng chỉ đạo của Trung ương, của thành phố. Phối hợp với các cơ quan cấp trên về chuẩn hóa, liên thông, cập nhật dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

- 100% các trường học triển khai dữ liệu số giáo dục như sổ sách, giáo án, thông tin trường lớp, học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên,... trên cơ sở dữ liệu ngành.

b) *Khó khăn, vướng mắc*

Một số dữ liệu chưa được đồng bộ chuẩn hóa.

6. An toàn thông tin mạng

a) *Kết quả đạt được*

Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 về việc ban hành quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước phường Hải Dương; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 về việc ban hành phương án, kịch bản ứng cứu sự cố hệ thống thông tin phường Hải Dương; tổ chức rà soát toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị; đánh giá mức độ an toàn, an ninh mạng; xác định các nguy cơ, điểm yếu và yêu cầu khắc phục.

- UBND phường đã nghiêm túc triển khai các biện pháp khắc phục tồn tại, bao gồm: củng cố tường lửa và phân quyền truy cập, cập nhật bản vá bảo mật định kỳ, tăng cường sao lưu dữ liệu, kiểm soát tài khoản truy cập hệ thống, bổ sung phần mềm diệt virus bản quyền, bảo đảm an toàn đường truyền trong giờ cao điểm.

- Công chức, viên chức được quán triệt thực hiện nghiêm quy chế an toàn thông tin và được hướng dẫn quy trình ứng cứu sự cố theo bộ phương án đã ban hành. Đến nay, công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tại phường cơ bản đáp ứng yêu cầu, không phát sinh sự cố mất an toàn hệ thống.

- 100% máy tính tại trung tâm phục vụ hành chính công đã được cài đặt phần mềm chặn mã độc Kasbersky, đồng thời phường cũng đã thực hiện rà soát đánh giá hiện trạng và đề nghị thành phố cài đặt phần mềm ngăn chặn mã độc, Office bản quyền cho máy tính của cán bộ, công chức.

b) *Khó khăn, vướng mắc*

Chưa có cán bộ chuyên trách phụ trách ATTT; nhận thức của một số người dân về bảo vệ dữ liệu cá nhân còn thấp.

7. Chính quyền số

a) *Kết quả đạt được*

UBND phường Hải Dương cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ cần hoàn thành năm 2025, cụ thể: Tỷ lệ cán bộ, công chức của phường được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản là 100%; Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành là 100%; Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc” của phường đạt 85,87; Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến 72,2% ; Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền cấp xã sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất 100%;..

100 % cán bộ, công chức, viên chức của phường đã được cấp chữ ký số, thư điện tử công vụ để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và giải quyết nhiệm vụ chuyên môn.

Các phần mềm, hệ thống UBND phường đang triển khai sử dụng các hệ thống dùng chung của thành phố và các ứng dụng chuyên ngành phục vụ chỉ đạo điều hành và giải quyết nhiệm vụ chuyên môn :

+ Lĩnh vực tư pháp: phần mềm hộ tịch điện tử <https://hotichdientu.moj.gov.vn>; Một cửa thành phố hải phòng <https://motcua.haiphong.gov.vn>; Hệ thống xử lý phản ánh kiến nghị <https://xulyphananhkienngghi.haiphong.gov.vn>;

+ Lĩnh vực kế toán: Phần mềm kế toán Misa;

+ Lĩnh vực văn thư: Hệ thống quản lý văn bản HP net.

+ Lĩnh vực văn phòng: Hệ thống tổng hợp báo cáo: baocao.haiphong.gov; hệ thống giám sát đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57 <http://nq57.vn>; mail công vụ.

b) Khó khăn, vướng mắc

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được sử dụng thực tế còn thấp, người dân vẫn có thói quen nộp hồ sơ trực tiếp.

Việc triển khai chính quyền số, xã hội số ở một số lĩnh vực còn hình thức, thiếu sự tương tác và tiện ích thực tế cho người dân.

8. Kinh tế số - Xã hội số.

a) Kết quả đạt được:

UBND phường đã thành lập, kiện toàn Tổ Công nghệ số cộng đồng của UBND phường với Tổ trưởng là đồng chí Chủ tịch UBND phường, các thành viên là trưởng các phòng, ban đơn vị của UBND phường, Bí thư đoàn thanh niên phường, đại diện lãnh đạo công an phường và Tổ công nghệ số cộng đồng tại các Tổ dân phố trên địa bàn với tổng số 193 thành viên; Tổ Ứng cứu công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính với 21 thành viên để hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở.

Pường cũng đã tổ chức đào tạo tập huấn nghiệp vụ chuyển đổi số cho 100% thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng, đồng thời xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng 4 tháng cuối năm 2025.

Xây dựng kịch bản, phương án kịch bản hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp khi đến giải quyết TTHC.

- 100% hộ kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn phường thực hiện khai báo thuế trên nền tảng số của cơ quan quản lý thuế và thanh toán các khoản thuế phát sinh quan nền tảng thanh toán trực tuyến.

- 100% giao dịch hành chính, thu phí, lệ phí được khuyến khích không dùng tiền mặt.

- Người dân trên địa bàn phường tiếp cận nền tảng số dữ liệu công dân về quản lý định danh, tiêm chủng, BHYT, BHXH... thuộc nền tảng số quốc gia hoặc do Bộ ngành, cơ quan chuyên trách Trung ương triển khai .

- 100% cơ sở giáo dục các bậc học bao gồm: tiểu học, THCS tương đương đã tiếp cận mô hình trường học điện tử.

- 100% Cơ sở y tế, giáo dục, giải trí triển khai các nền tảng dùng chung phục vụ các dịch vụ thiết yếu của người dân.

b) Tồn tại, hạn chế

- Trình độ nhận thức và sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn nhiều hạn chế, ít sử dụng đến cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Tỷ lệ chữ ký số cá nhân của người dân còn thấp chưa đạt 35% theo chỉ tiêu tỉnh giao (lý do: dịch vụ chữ ký số cho người dân chỉ được miễn phí 1 năm. Sau 1 năm sẽ mất cước phí)

- Kinh phí nhà nước dành cho chuyển đổi số của UBND phường còn hạn chế.

9. Công tác tuyên truyền, truyền thông về CĐS

a, Kết quả:

- UBND phường đã Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức Ngày Chuyển đổi số 10/10. Thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền: tuyên truyền trực tiếp tại các buổi sinh hoạt của các Tổ dân phố, tuyên truyền trên loa truyền thanh, bảng tin, mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử của phường và các hình thức trực quan, ba nô, áp phic khẩu hiệu tuyên truyền.

- Xây dựng chuyên mục “Bình dân học vụ số”, “Cải cách hành chính – Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử của phường.

- Việc tuyên truyền đã bước đầu chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn phường.

b) Hạn chế:

- Công tác tuyên truyền đôi lúc thực hiện chưa thường xuyên, thành viên Tổ công nghệ số ở Tổ dân phố chủ yếu người lớn tuổi nên khó khắc cho công tác triển khai nhiệm vụ.

10. Kinh phí thực hiện.

Năm 2025, UBND phường đã chi 1,050 tỉ đồng cho nhiệm vụ chuyển đổi số.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;
- Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2030, định hướng đến năm 2035;
- Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026;
- Công văn số 8177/BKHCN-CĐSQG ngày 30/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030;
- Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 13/9/2025 của UBND thành phố về việc thực hiện Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2025.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Tập trung nguồn lực để hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong các nghị quyết về chuyển đổi số, tạo nền tảng vững chắc để tăng tốc trong giai đoạn mới. Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng tốt nhất nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về hạ tầng số

- 100 % cán bộ, công chức được trang bị máy tính có cấu hình đảm bảo phục vụ nhiệm vụ; kết nối Internet băng rộng cố định tốc độ cao đảm bảo phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

- Tỷ lệ phủ sóng 5G trong các Tổ dân phố trên địa bàn phường đạt $\geq 80\%$.

- Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s đạt $\geq 80\%$.

2.2. Về chuyển đổi số

- Tỷ lệ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước thuộc phường (2025 - 2027) là 100%.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc đạt 100%.

- Tỷ lệ chế độ báo cáo được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo đạt 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản (2025 - 2027) đạt 100%.

- Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của phường được tham gia đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản (theo hướng dẫn của thành phố) (2025 - 2027) đạt 50%.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan, đơn vị chuyên môn của UBND phường được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền đạt $\geq 95\%$.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến đạt 100%.

- Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc” đạt $\geq 89\%$.

- Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt $\geq 93\%$.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến $\geq 84\%$.
- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 99%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân (2025 - 2027) đạt 50%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số đạt 100%.
- Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID) đạt $\geq 82\%$.
- Tỷ lệ sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất trong các phòng, ban, đơn vị thuộc Đảng ủy, UBND phường đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo) trong việc triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương và Thành phố về chuyển đổi số; coi chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số.

- Phát huy trách nhiệm người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra kết quả chuyển đổi số tại đơn vị; gắn kết quả thực hiện chuyển đổi số với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cá nhân, tập thể.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, nhiệm vụ chuyển đổi số; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân về vai trò, lợi ích của chuyển đổi số; tạo sự đồng thuận, tham gia tích cực của toàn xã hội trong tiến trình xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn phường.

2. Thể chế, chính sách số

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản theo quy định nhằm đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Triển khai Nghị định số 179/2025/NĐ-CP quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố.

- Triển khai Chính sách của thành phố về hỗ trợ Đội phản ứng nhanh giúp người dân thực hiện giải quyết thủ tục hành chính; Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai chương trình “Bình dân học vụ” và tuyên truyền, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến.

3. Hạ tầng số

- Phối hợp với thành phố, các doanh nghiệp viễn thông xây dựng Hạ tầng truyền dẫn băng rộng cố định (cáp quang), hạ tầng 3G, 4G phủ khắp toàn thành phố, mở rộng các trạm phát sóng 5G tại các điểm theo triển khai của thành phố.

- Phối hợp thành phố triển khai Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đồng bộ đến phường.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng, trung tâm dữ liệu và hệ thống dùng chung do thành phố triển khai, phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công tại phường.

- rà soát, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các phòng, ban, đơn vị của phường đảm bảo trang thiết bị đồng bộ, thống nhất đảm bảo phục vụ yêu cầu hoạt động chính quyền điện tử, chuyển đổi số của phường.

- Triển khai nâng cấp hạ tầng mạng LAN bảo đảm an toàn thông tin và tốc độ đường truyền phục tốt hoạt động của cơ quan, Trung tâm phục vụ hành chính công của phường.

4. Nhân lực số

- Thực hiện các chương trình, kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đội phản ứng nhanh do các Sở, ngành chức năng thành phố triển khai.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân trên địa bàn xã về kiến thức và kỹ năng số để thực hiện các nhiệm vụ được giao; trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.

5. Phát triển dữ liệu số

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu chuyên ngành, hình thành các cơ sở dữ liệu cốt lõi về đất đai, dân cư, doanh nghiệp, xây dựng, nông nghiệp...

- Phối hợp cung cấp cơ sở dữ liệu theo yêu cầu của các Sở, ngành chức năng thành phố phục vụ công tác triển khai xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Chiến lược dữ liệu đã được thành phố ban hành.

6. An toàn an ninh mạng

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt. Phấn đấu bảo đảm 100% hệ thống thông tin được phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin; tuân thủ các nguyên tắc về an toàn thông tin mạng.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp viễn thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống về an toàn, an ninh thông tin.

7. Chính quyền số

7.1. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu đạt các chỉ tiêu của Kế hoạch đề ra.

- Thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của phường đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử. Khai thác hiệu quả Kho quản lý dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố phục vụ nộp hồ sơ trực tuyến, hạn chế việc người dân phải chứng thực hoặc cung cấp giấy tờ nhiều lần.

7.2. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số

- Tiếp tục khai thác, vận hành và hoàn thiện các nền tảng, ứng dụng và dữ liệu số thuộc phạm vi quản lý của phường để đưa các hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế – xã hội lên môi trường số, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo phường dựa trên dữ liệu, trực tuyến. Bao gồm các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia như: y tế, giáo dục, tài chính, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên môi trường, sản xuất, lao động việc làm, an sinh xã hội, hộ kinh doanh, doanh nghiệp, quản lý di sản, văn hóa...

- Khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống theo dõi nhiệm vụ; hệ thống thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của thành phố.

- Phối hợp, triển khai các nền tảng, hệ thống, phần mềm theo dõi, quản lý giám sát, đo lường việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án trong các ngành, lĩnh vực hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý, thực thi công vụ cho CBCC.

7.3. Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ công chức (CBCC):

- Triển khai Trợ lý ảo (A.I) trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

- Triển khai Ứng dụng và triển khai trí tuệ nhân tạo hỗ trợ kiểm tra văn bản tự động nhằm hỗ trợ cán bộ, công chức thực hiện quy trình kiểm tra và rà soát chất lượng văn bản trước khi gửi đi một cách nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

8. Kinh tế số và Xã hội số

8.1. Kinh tế số

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: phổ cập định danh số; thanh toán điện tử; hóa đơn điện tử; chữ ký số và chứng thực chữ ký số,... trong cơ quan nhà nước, đời sống, các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận, ứng dụng các giải pháp số.

8.2. Xã hội số

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo tổng hợp, đánh giá kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; phân tích, dự báo điểm nóng về trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố thông qua phản ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp sử dụng ứng dụng công dân số (Smart Hải Phòng), ứng dụng VNeID. Triển khai thực hiện tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số.

- Triển khai hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng, thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, tuyên truyền, hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin

- Ban hành kế hoạch hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2026 trên địa bàn phường, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chuyển đổi số với hình thức đa dạng, phong phú trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử phường, mạng xã hội, tuyên truyền trực quan,.. để tuyên truyền nâng cao nhận thức, quyết tâm, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội. Chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số; truyền tải các tài liệu, tư liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đến tới tất cả các cơ quan, đơn vị và người dân. Tuyên truyền lợi ích và cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các kỹ năng số cơ bản, sử dụng dịch vụ số an toàn nhằm phát triển văn hóa số, công dân số góp phần tích cực phát triển kinh tế- xã hội.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 gắn kết với cải cách hành chính; ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động, kiểm tra, đánh giá chỉ đạo của Ban Chỉ đạo. Thay đổi tư duy từ quản lý truyền thống sang quản trị dựa trên dữ liệu, giúp công tác lãnh đạo, chỉ đạo ra quyết định chính xác hơn dựa trên dữ liệu số.

2. Tiếp tục triển khai, quán triệt nội dung Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 13/9/2025 của UBND thành phố trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý làm chuyên biến nhận thức và quyết tâm cao của các ngành, các cấp. Công tác tuyên truyền cần được tiến hành với quy mô sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng, kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường gắn với từng giai đoạn. Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết. Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ năng số cho người dân trên các nền tảng truyền thông của thành phố..

3. Thực hiện các chính sách nhằm thu hút nguồn lực để chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; Bồi dưỡng, phát triển nhân lực tại chỗ bằng các chính sách đãi ngộ.

4. Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

5. Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, địa phương khác trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng (thăm quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách phường bảo đảm kinh phí cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại Kế hoạch này. Đồng thời huy động nguồn lực của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Ban Chỉ đạo của phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2026. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn phường, thực hiện phát triển Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này.

Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số phường Hải Dương năm 2026. Hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn phường, thực

hiện phát triển Chuyển đổi số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường.

Phối hợp cùng các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan thẩm định các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường từ nguồn vốn chi thường xuyên.

Tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch Cải cách hành chính. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại phường.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin; xây dựng các chương trình nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức về công nghệ thông tin và khai thác thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của phường.

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND và UBND, các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin tại phường; triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ; Nghị định 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ.

Chủ trì xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm

3. Văn phòng HĐND & UBND phường

Chủ trì khai thác, sử dụng hiệu quả, các cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND phường. Tiếp tục nâng cao, quản lý vận hành hệ thống quản lý và điều hành văn bản, theo dõi, đôn đốc các đơn vị gửi, nhận văn bản theo đúng quy định.

Duy trì vận hành hệ thống hội nghị trực tuyến họp trực tuyến của UBND phường đảm bảo thông suốt, ổn định.

Vận hành, đăng tải các tin, bài về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số lên Cổng thông tin điện tử của phường.

Tham mưu hướng dẫn hỗ trợ, cấp mới, khóa các tài khoản người dùng các phần mềm Quản lý văn bản điều hành, Tài khoản mail công vụ, Hệ thống kết nối, Hệ thống báo cáo.

Đầu mối tiếp nhận các phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên hệ thống kết nối của tỉnh.

Thực hiện giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin trong cơ quan quản lý nhà nước của phường.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Chủ trì, phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội đề xuất Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin triển khai Chuyển đổi số phường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Công khai kịp thời nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện số hóa, chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Đề xuất các giải pháp đổi mới, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết Thủ tục hành chính góp phần cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính; Tiếp tục tăng cường phối hợp cùng các đơn vị liên quan trong hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

6. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công

Xây dựng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Đài Truyền thanh của phường định kỳ phát sóng chuyên mục tối thiểu 1 lần/ tuần.

Tăng cường xây dựng tin, bài thông tin tuyên truyền nhiệm vụ, mục tiêu và nội dung kế hoạch này trên các phương tiện truyền thông của phường. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, cải cách hành chính trên trang thông tin điện tử, Fanpage Facebook, hệ thống loa truyền thanh,... của phường.

7. Công an phường

Triển khai hiệu quả hoạt động Tổ công tác đề án 06/CP tại phường. Thực hiện triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh mạng, an toàn thông tin, phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trên địa bàn phường. Phối hợp chặt chẽ trong việc kết nối, xác thực và bảo đảm an toàn, an ninh cho việc khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

8. Đề nghị Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số năm 2026 của phường.

Phối hợp cùng các phòng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, hoàn thành các nội dung trong Kế hoạch Chuyển đổi số phường năm 2026.

9. Các Tổ dân phố và Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn

Tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa, nội dung của phong trào “Bình dân học vụ số” tới từng hộ gia đình; vận động người dân trên địa bàn tham gia các hoạt động triển khai Phong trào đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Tích cực triển khai các hoạt động hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VneID định danh mức, ứng dụng Smart Hải Phòng. Hỗ trợ, hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; biết thanh toán không dùng tiền mặt; biết sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí,...); biết áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số phường Hải Dương năm 2026. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Thanh Vân

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND phường Hải Dương)

ST T	TÊN NHIỆM VỤ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm hoàn thành	Ghi chú
1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch chuyển đổi số phường năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 01/2026	Kế hoạch	
2	Triển khai cài đặt phần mềm Microsoft Office 365 cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 02/2026	Các thiết bị máy tính được cài đặt phần mềm	
3	Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị	Quý I/2026	Hồ sơ cấp độ an toàn thông tin được phê duyệt	
4	Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Quý III/2026	Kế hoạch	
10	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kiến thức kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động, thành viên các tổ công tác tại cơ sở.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Quý III/2026	Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng	

ST T	TÊN NHIỆM VỤ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm hoàn thành	Ghi chú
5	Ban hành Kế hoạch hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng tiêu dùng số.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, đơn vị	Quý III/2026	Kế hoạch	
6	Tiếp tục duy trì, thường xuyên cập nhật bổ sung thông tin báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên Hệ thống theo dõi của Trung ương	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	Báo cáo hàng ngày trên hệ thống theodoing.dcs.vn	
8	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 của phường đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn.	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường	Các phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	Số lượng bản tin, bài viết	
9	Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thủ tục hành chính được đơn giản hóa	
11	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	

ST T	TÊN NHIỆM VỤ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm hoàn thành	Ghi chú
12	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính toàn trình đạt 80 % trở lên	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 80 % trở lên	
13	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt 100%.	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt 100%	
14	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp sử dụng ứng dụng công dân số (Smart Hải Phòng).	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phường; Công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên	Số lượng thiết bị được cài đặt các ứng dụng	
15	Thực hiện tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số.	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phường	Thường xuyên	Số kiến nghị, phản ánh của nhân dân được xử lý trên môi trường mạng	
16	Tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt (QR, ví điện tử, chuyển khoản); hỗ trợ sử dụng hóa đơn điện tử	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thuế cơ sở 5 Hải Phòng; các cơ quan,	Thường xuyên	Số hộ kinh doanh được hướng dẫn	

ST T	TÊN NHIỆM VỤ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm hoàn thành	Ghi chú
		phường	đơn vị liên quan			
17	Rà soát, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường trên Cổng thông tin điện tử	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan		Thường xuyên	Thủ tục hành chính được cập nhật đầy đủ, chính xác trên Cổng thông tin điện tử	
18	Tiếp tục rà soát, cài đặt tài khoản định danh điện tử VNeID cho người dân trên địa bàn	Công an phường	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Tỷ lệ người dân trưởng thành có tài khoản định danh điện tử đạt 82%	
19	Tiếp tục triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan; Công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện	